

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HSPT

Ngày: 10/7/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Văn Đại; ông Cao Việt Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Trần Văn H do có kháng cáo của bị cáo H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2025/HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn H, sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Phú N, thị trấn Gia B, huyện Gia Bình (nay là xã Gia B), tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Viên chức Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Gia Bình; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1994; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2023. Bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác tuy nhiên đều không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/09/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Bình nhận được đơn tố giác của Hoàng Công T, sinh năm 1991 ở thôn Song Quỳnh và Phùng

Văn N, sinh năm 1992 ở thôn Nội Phú, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Nội dung: Tổ giác Trần Văn H, là cán bộ công tác tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Gia Bình đã có hành vi đòi hỏi, sách nhiễu yêu cầu N, T và một số công dân khi nộp hồ sơ tách, hợp thửa đất hoặc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải đưa tiền cho H.

Nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ngày 15/9/2024, H đã đến Công an huyện Gia Bình đầu thú và khai nhận hành vi nhận hối lộ của mình và các đối tượng liên quan như sau:

Năm 2016, H là viên chức của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Gia Bình. Từ tháng 5/2020 đến tháng 9/2024, H được phân công làm tổ trưởng tổ đo đạc, thực hiện nhiệm vụ xử lý, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến tách thửa, hợp thửa và chỉnh lý bản đồ theo thẩm quyền. Theo quy định, sau khi nhận được hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công huyện Gia Bình chuyển đến thì H sẽ được giao những hồ sơ thuộc các xã mình phụ trách và tiến hành các thủ tục đo đạc, chỉnh lý bản đồ, thiết lập tài liệu hồ sơ mà không được thu bất kỳ lệ phí gì từ công dân. Sau khi hoàn thiện hồ sơ ban đầu, H sẽ scan toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ đến cho Nguyễn Văn T2, là cán bộ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bắc Ninh để T2 xem xét cập nhật hồ sơ vào bản đồ chung của tỉnh. Tuy nhiên, khi nhận hồ sơ của một số công dân, H đã có hành vi sách nhiễu như: Để hồ sơ quá thời hạn trả kết quả không giải quyết, khi công dân gọi điện hoặc gặp trực tiếp thì H thường nêu ra một số khó khăn, vướng mắc dẫn đến hồ sơ không thể làm được hoặc mất nhiều thời gian để hoàn thiện (trên thực tế các hồ sơ của công dân đó không vi phạm, không bị thiếu thủ tục mà Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai phải trả hồ sơ), hồ sơ phải báo cáo lên cấp trên cần nhiều chi phí...và nếu công dân muốn xong hồ sơ thì chuyển tiền cho H để H lấy kinh phí báo cáo lên cấp trên. Do thủ tục tách, hợp thửa, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liên quan đến nhiều giấy tờ, thủ tục hành chính khác nhau. Vì lo lắng hồ sơ bị trả lại phải mất nhiều thời gian nên công dân đã đồng ý đưa tiền cho H theo gợi ý của H để H thực hiện hồ sơ cho công dân. Ngoài ra, cũng có công dân muốn làm nhanh các thủ tục hành chính để nhận kết quả từ Hành chính công nên ngay khi nộp hồ sơ nộp Hành chính công đã chủ động liên hệ với H đặt vấn đề chuyển tiền cho H để nhờ H làm nhanh các thủ tục, trả kết quả hồ sơ trong thời gian ngắn nhất, H đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong với công dân, H gửi thông tin số tài khoản Ngân hàng của H là 43210001342794, mang tên TRAN VAN HUAN (tức Trần Văn H), mở tại Ngân hàng BIDV cho công dân để công dân chuyển tiền vào tài khoản của mình. Sau khi nhận được tiền, H tiến hành thực hiện giải quyết hồ sơ cho công dân theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Trong thời gian từ tháng 5/2022 đến tháng 09/2024, H đã nhận hối lộ 07 lần với tổng số tiền 195 triệu đồng qua hình

thức chuyển khoản từ số tài khoản của 04 người dân này đến số tài khoản của H, cụ thể:

Hành vi nhận hối lộ từ Nguyễn Văn T3: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/7/2022 đến ngày 09/5/2024, Nguyễn Văn T3, sinh năm 1983 trú tại: thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã 03 lần sử dụng số tài khoản của mình 106888026666 đăng ký tại ngân hàng Viettinbank chuyển tiền bằng hình thức Banking đến số tài khoản 43210001342749 của H để thỏa thuận với H làm hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tách các thửa đất cho T3 được nhanh chóng. Sau khi nhận được tiền của T3 chuyển, H đã nhận hồ sơ và làm các thủ tục tách thửa đất cho T3 theo như thỏa thuận giữa hai bên. Ngày 06/10/2024, T3 xin đầu thú và khai nhận về hành vi đưa hối lộ cho H như sau:

+ Lần thứ nhất: Cuối năm 2021 đầu năm 2022, T3 mua thửa đất số 180, tờ bản đồ số 34 của ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Việt A ở thôn Phú Dư, xã Quỳnh Phú, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi mua thửa đất trên, từ ngày 13/3/2022 đến ngày 18/3/2022, T3 đã nhiều lần nhắn tin trao đổi với H qua zalo đăng ký bằng số điện thoại 0976.711.982 đề nghị H làm thủ tục tách thửa đất trên thành 08 thửa đất đứng tên: Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Thị B, Đoàn Thị Mai H1, Hà Quang T, Lưu Thị H2 và Dương Quế L1. H đồng ý sẽ tách thửa đất trên cho T3, chi phí là 15 triệu đồng/ 01 thửa; T3 đồng ý và hứa sẽ cho thêm H 10 triệu đồng để H nhanh chóng tiến hành tách thửa đất trên cho mình. Ngày 19/3/2022, T3 đã chuyển 130 triệu đồng bằng hình thức Banking đến số tài khoản 43210001342749 của H. Sau khi nhận được tiền của T3, H kiểm tra lại toàn bộ thủ tục trong hồ sơ tách thửa của T3, xác định hồ sơ đã đảm bảo nên đến ngày 28/3/2022 H bảo T3 nộp hồ sơ vào cơ quan Hành chính công huyện Gia Bình. Ngày 25/4/2022, T3 nhận được kết quả trả hồ sơ tách thửa.

+ Lần thứ 2: Tháng 6/2023, T3 mua thửa đất số 23, tờ bản đồ số 23 của hộ ông Nguyễn Văn T4 ở thôn Định Cương, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi mua xong, T3 nhiều lần nhắn tin cho H để nhờ H chuyển đổi từ Sổ đỏ sang Sổ hồng và thỏa thuận sẽ chuyển cho H 10 triệu đồng, H đồng ý. Ngày 03/7/2023, T3 đã chuyển cho H 10 triệu đồng. Sau khi nhận được tiền của T3, H đã kiểm tra hồ sơ, hoàn thiện các thủ tục ban đầu và chuyển lại hồ sơ cho T3. Ngày 10/7/2023, T3 nộp hồ sơ vào cơ quan Hành chính công huyện Gia Bình. Ngày 26/7/2023, T3 nhận được kết quả cấp đổi sổ.

+ Lần thứ 3: Sau khi cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ Sổ đỏ sang Sổ hồng của thửa đất số 23, tờ bản đồ số 23 mà T3 mua của hộ ông Nguyễn Văn T4. Ngày 06/5/2024, T3 nộp hồ sơ vào cơ quan Hành chính công huyện Gia Bình và tiếp tục nhờ H làm thủ tục tách thửa đất số 23 thành 02 thửa là thửa 23 và 24. H đồng ý và thỏa thuận với T3 kinh phí để tách thửa là 15 triệu đồng.

Ngày 09/5/2024, T3 chuyển 15 triệu đến số tài khoản 43210001342749 của H. Sau khi nhận được tiền của T3, H đã kiểm tra hồ sơ, hoàn thiện các thủ tục tách thửa. Ngày 30/5/2024, T3 nhận được kết quả tách thửa.

Như vậy, T3 03 lần đưa hối lộ cho H với tổng số tiền là 155 triệu đồng.

Hành vi nhận hối lộ của Vũ Thị X: Vũ Thị X, là nhân viên của Văn phòng công chứng Thiên Đức có trụ sở đặt tại thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình tỉnh Bắc Ninh từ năm 2010 đến nay. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, X được công dân đến nhờ thiết lập hồ sơ tách thửa, hợp thửa đất trên địa bàn huyện Gia Bình. Khoảng đầu tháng 4/2023, X tiếp nhận hồ sơ công chứng tách thửa, hợp thửa đất số 08, tờ bản đồ số 24 của gia đình bà Nguyễn Thị L2 sinh năm 1939 ở thôn Cẩm Xá, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi lập Hợp đồng công chứng giúp cho Công chứng viên, do bận công việc nên bà L2 đã thuê X (bằng hợp đồng dân sự) để lập hồ sơ tách thửa, hợp thửa với chi phí dịch vụ trọn gói là 10 triệu đồng, X đồng ý. Quá trình làm hồ sơ do biết H là nhân viên của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Gia Bình được giao nhiệm vụ đo đạc, tiếp nhận hồ sơ làm các thủ tục tách thửa, hợp thửa. Do đó để đẩy nhanh tiến độ làm hồ sơ tách thửa đất trên, sau khi nộp hồ sơ vào Hành chính công huyện Gia Bình được 2 ngày, X đã đặt vấn đề nhờ H làm nhanh các thủ tục tách thửa cho mình và chuyển cho H 02 triệu đồng, H đồng ý. Ngày 08/4/2023, X sử dụng số tài khoản của mình là 25610000020543 mở tại ngân hàng BIDV chuyển 02 triệu đồng đến số tài khoản 43210001342794 của H. Nội dung chuyển khoản X ghi “chuyen tien tach thua nha Loc nhan Thng”, ý nội dung tin nhắn là: Chuyển tiền tách thửa nhà bà L2 ở Nhân Thắng. Sau khi nhận được tiền, H đã đẩy nhanh tiến độ làm hồ sơ tách thửa đất nhà bà L2 theo như thỏa thuận với X. Ngày 19/4/2023, gia đình bà L2 nhận được kết quả hồ sơ tách thửa đất trên.

Ngày 07/01/2025, Vũ Thị X đã đến Công an huyện Gia Bình đầu thú và thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Hành vi nhận hối lộ của Hoàng Công T: Khoảng tháng 4/2022, anh Hoàng Công T, sinh năm 1991, trú tại thôn Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình đã mua 100m² đất trong tổng số 436m² đất tại thửa đất số 179 tờ bản đồ số 28 của gia đình ông Nguyễn Thọ T3 ở thôn Đông Bình, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Do thời điểm anh T mua của ông T3 chưa tiến hành tách 100m² ra thành một thửa riêng. Nên để hoàn thành việc chuyển nhượng của mình, anh T đã thu thập các giấy tờ để tiến hành thủ tục tách thửa và nộp hồ sơ tại Hành chính công huyện Gia Bình ngày 06/4/2022. Theo giấy hẹn thì ngày trả kết quả cho anh T là ngày 18/4/2022. Sau vài ngày nộp hồ sơ, anh T đến Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai để hỏi H xem hồ sơ của anh đã đầy đủ thủ tục chưa thì H trả lời thửa đất của anh đang bị thửa đất liền kề chồng lấn lên, do đó phải tiến hành chỉnh lý bản đồ trước khi tách thửa. Thủ tục chỉnh lý bản đồ sẽ rất phức tạp, khó khăn. Do muốn hồ sơ của mình nhanh có kết quả, anh T

đã đặt vấn đề nhờ H xử lý việc chồng lấn trên bản đồ địa chính và sẽ chi phí cho H, H đồng ý. Ngày 08/5/2022, anh T đã sử dụng số tài khoản 104867723913 của mình được mở tại ngân hàng Vietin Bank chuyển đến số tài khoản 43210001342794 của H số tiền 30 triệu đồng. Đến ngày 26/10/2022, H hoàn thành xong và trả kết quả hồ sơ tách thửa theo yêu cầu của anh T.

Hành vi nhận hối lộ của Phùng Văn N.:

+ Lần thứ nhất: Vào tháng 5/2023, anh Phùng Văn N, là giám đốc Công ty đo đạc Hà Đông, chi nhánh đo đạc và bản đồ Kinh Bắc, có trụ sở tại thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình đã tiến hành đo đạc, tách thửa đất số 350, tờ bản đồ số 29 của gia đình ông Nguyễn Chí S2 ở thôn Kênh Phố, xã Cao Đức, huyện Gia Bình thành 03 thửa và thửa đất số 217 tờ bản đồ số 32 của gia đình bà Nguyễn Thị L2 thôn Phú Dư, xã Quỳnh Phú, huyện Gia Bình thành 03 thửa đất theo hợp đồng giữa gia đình ông S2 và gia đình bà L2 với công ty đo đạc. Sau khi có kết quả đo, gia đình bà L2, ông S2 đã lập hợp đồng thuê và ủy quyền cho công ty của N lập toàn bộ các thủ tục tách thửa, nộp hồ sơ tại cơ quan Hành chính công của huyện Gia Bình với chi phí của bà L2 là 08 triệu đồng, ông S2 là 15 triệu đồng. Sau đó, N đại diện cho công ty đã nộp hồ sơ của gia đình ông S2 và gia đình bà L2 tại Hành chính công huyện Gia Bình. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, cán bộ tiếp nhận đã chuyển hồ sơ đến cho H. H đã gọi điện cho N hỏi để xác nhận xem có phải hồ sơ do công ty của N đo đạc, thực hiện không. Đồng thời H lấy lý do là hiện nay Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh hạn chế việc phân lô, tách thửa nên hồ sơ của nhà bà L2 và ông S2 phải xin ý kiến cấp trên đồng ý thì mới tách được (ý của H là phải chuyển tiền cho H để H đi xin ý kiến cấp trên). Sau đó N có nói để N gọi điện cho công dân trao đổi xem ý kiến của họ như thế nào thì sẽ gọi lại cho H. Thấy H gây khó khăn, lo hồ sơ bị trả lại nên N đã trích một phần tiền từ số tiền thuê trong hợp đồng với công dân để chuyển cho H. Vì vậy ngày 20/5/2023, N đã sử dụng số tài khoản 3830118118118 mở tại ngân hàng MBbank chuyển 05 triệu đồng đến số tài khoản 4311342794 của H. Nội dung chuyển tiền N ghi: “chuyen khoan hs ong su va ba luan”. Sau khi nhận được tiền của N đến ngày 24/5/2023 thì H trả kết quả tách thửa cho nhà bà L2 và đến ngày 01/6/2023 thì H trả kết quả tách thửa cho nhà ông S2 tại Hành chính công.

+ Lần thứ hai: Đầu tháng 6/2023, Phùng Văn N tiến hành đo đạc, tách thửa đất số 835 tờ bản đồ số 25 cho ông Nguyễn Khắc T5, sinh năm 1975 trú tại: thôn Cao Thọ, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình theo thỏa thuận với công ty do N làm giám đốc. Sau khi đo đạc xong, ông T5 đã ủy quyền cho N đi nộp hồ sơ và thực hiện các thủ tục hành chính để tách thửa đất số 835 tờ bản đồ số 25 thành 03 thửa đất. Đến ngày 07/6/2023, N nộp hồ sơ vào Hành chính công thì vài ngày sau H lại tiếp tục gọi điện cho N cũng lấy lý do hồ sơ tách thửa bị Sở tài nguyên và môi trường tỉnh hạn chế, muốn tách được phải có kinh phí để đi xin. Thấy H gây khó khăn, lo hồ sơ bị kéo dài nên ngày 12/6/2023, N đã sử dụng số tài khoản

3830118118118 mở tại ngân hàng MBbank chuyển 03 triệu đồng đến số tài khoản 4311342794 của H. Nội dung chuyển tiền N ghi: “ck hs nguyen khac tinh”. Sau khi nhận được tiền, H đã làm xong thủ tục tách thửa cho hộ gia đình ông T5. Đến ngày 20/6/2023, ông T5 đã nhận được kết quả tách thửa tại hành chính công Gia Bình.

Như vậy, H nhận hồi lộ từ N 02 lần với tổng số tiền là 08 triệu đồng.

Hành vi đồng phạm nhận hồi lộ của Nguyễn Văn T2 với Trần Văn H: Nguyễn Văn T2 là công chức làm việc tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bắc Ninh và được phân công làm nhiệm vụ chỉnh lý hồ sơ địa chính dạng giấy, phục vụ việc đi đo đạc, cập nhật hồ sơ tách, hợp thửa, chỉnh lý bản đồ,... vào bản đồ dùng chung toàn tỉnh Bắc Ninh. Quá trình làm hồ sơ tách, hợp thửa, chỉnh lý bản đồ... do các Chi nhánh tiến hành, T2 không tham gia vào việc làm hồ sơ. Nhưng để tránh sai sót và để đảm bảo phần bản đồ của các đơn vị sau khi được chỉnh lý, cập nhật vào bản đồ dùng chung toàn tỉnh không bị lệch, sai sót, lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bắc Ninh yêu cầu các Chi nhánh phải Scan hồ sơ đến Văn phòng tỉnh để T2 kiểm tra trước khi tiến hành các thủ tục tách, hợp thửa cho công dân. Nếu hồ sơ đảm bảo, không có sai sót gì thì T2 sẽ cập nhật vào bản đồ chung của tỉnh và tích màu xanh trên hệ thống đối với hồ sơ đó. Còn nếu hồ sơ T2 chưa duyệt hoặc có sai sót, chưa đảm bảo T2 sẽ yêu cầu sửa lại và tích màu đỏ vào phần trang tính hồ sơ ở trên hệ thống của ngành. Khi thực hiện nhiệm vụ, theo quy định H và công dân không phải mất bất kỳ khoản lệ phí nào đưa cho T2. Đối với một số hồ sơ phức tạp, H thường xuyên trao đổi và nhờ T2 hướng dẫn trước khi Scan lên hệ thống. Sau khi T2 kiểm tra hồ sơ xong, H hoàn thiện hồ sơ, tiến hành Scan trên hệ thống để T2 duyệt và cập nhật. Trong các hồ sơ chuyển đến cho T2 thì hồ sơ tách thửa của Hoàng Công T và Nguyễn Văn T3 có nhiều nội dung phức tạp nên sau khi nhận hồ sơ từ Hành chính công, H đã nhiều lần nhắn tin trao đổi với T2, nhờ T2 xem trước hồ sơ cho 02 trường hợp này. H thỏa thuận, thống nhất với T2 sẽ nhận tiền của công dân và chuyển tiền cho T2 để cùng T2 hoàn thành hồ sơ tách thửa cho công dân, T2 đồng ý. Sau khi T2 đồng ý, H đã sử dụng số tài khoản của H là 43210001342794 chuyển tiền đến số tài khoản 43210001342059 mở tại ngân hàng BIDV cho T2. Đồng thời ngay sau khi chuyển tiền thì H sẽ chuyển tài liệu hồ sơ đến cho T2 để T2 xem trước khi Scan lên trên hệ thống, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Ngày 19/4/2022, H chuyển khoản cho T2 số tiền 06 triệu đồng trong tổng số 30 triệu đồng mà trước đó H đã nhận của Hoàng Công T và chuyển hồ sơ để nhờ T2 xem cho hồ sơ của nhà công dân Nguyễn Thọ Luân ở thị trấn Đông Bình, huyện Gia Bình để làm nhanh cho công dân. T2 hướng dẫn H làm hồ sơ và đến ngày 15/6/2022 H làm xong hồ sơ chuyển lên trang tính để T2 xem xét cập nhật theo chức năng. T2 thấy hồ sơ đảm bảo nên tích xanh trên

trang tính thể hiện đủ điều kiện và đã cập nhật để H làm các thủ tục tiếp theo cho công dân.

+ Lần thứ hai: Ngày 03/7/2023, H chuyển cho T2 số tiền 02 triệu đồng trong tổng số 25 triệu đồng mà trước đó H đã nhận của Nguyễn Văn T3 và bảo T2 xem cho hồ sơ của nhà ông Nguyễn Văn T4 ở thôn Định Mỗ, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình. Đồng thời H nhắn cho T2 trường hợp này cần làm nhanh nên H chuyển hồ sơ lên cho T2 hướng dẫn, xem xét các tài liệu trong hồ sơ ngay sau thời điểm chuyển tiền. Sau khi nhận được tiền, T2 đã xem và chỉ ra những lỗi trong hồ sơ để H sửa lại cho đảm bảo. Đến ngày 12/7/2023, H làm xong hồ sơ và Scan lên hệ thống để T2 xem xét, cập nhật theo chức năng. T2 thấy hồ sơ đảm bảo nên tích xanh trên trang tính thể hiện việc đã cập nhật để H làm các thủ tục tiếp theo cho công dân.

Như vậy, T2 nhận hối lộ 02 lần với tổng số tiền là 08 triệu đồng. Ngày 28/11/2024, T2 đến Cơ quan công an huyện Gia Bình đầu thú và thành khẩn khai về toàn bộ sự việc có liên quan đến bản thân.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2025/HS-ST ngày 02/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố Trần Văn H phạm tội “Nhận hối lộ”. Áp dụng điểm c, đ, g khoản 2, khoản 5 Điều 354; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Trần Văn H 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T3, Vũ Thị X; xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan tuy nhiên sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xử, bị cáo được biết anh Hoàng Công T, anh Phùng Văn N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo tham gia hỗ trợ và đóng góp vật chất cho địa phương trong thời gian dịch covid -19; ngày 11/9/2024, bị cáo đã cứu giúp cháu Trần Tuấn A bị đuối nước tại khu vực triền đê xã Thái Bảo vì vậy bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nội dung kháng cáo của bị cáo H tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự: Chấp nhận

kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H, sửa án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo H và xử phạt bị cáo từ 04 năm 6 tháng đến 05 năm tù.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án của các cơ quan và người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không bị khiếu nại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Trần Văn H có kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2022 đến tháng 09/2024, Trần Văn H là cán bộ Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã có hành vi nhận hối lộ của 04 công dân khi công dân nộp hồ sơ tách thửa, hợp thửa, cấp đổi giấy chứng nhận, nhằm mục đích để nhanh trả kết quả hồ sơ cho công dân. Cụ thể: Nhận của Nguyễn Văn T3 03 lần với tổng số tiền 155.000.000 đồng (trong số tiền này, H chia cho Nguyễn Văn T2 2.000.000 đồng); nhận của Hoàng Công T 30.000.000 đồng (trong số tiền này, H chia cho Nguyễn Văn T2 6.000.000 đồng); nhận của Vũ Thị X 2.000.000 đồng; nhận của Phùng Văn N 02 lần với tổng số tiền 8.000.000 đồng (H có hành vi sách nhiễu, đòi hỏi đối với N). Tổng số H nhận hối lộ là 07 lần với tổng số tiền là 195.000.000 đồng

Do vậy, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn H về tội “Nhận hối lộ” theo các điểm c, đ, g khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm tới hoạt động đúng đắn, uy tín của các cơ quan nhà nước cũng như của những người thực hiện nhiệm vụ quyền hạn trong cơ quan nhà nước; gây thiệt hại về tài sản của công dân, gây mất uy tín, lòng tin trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Án sơ thẩm đã đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt 07 năm tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Tuy nhiên tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể: Ngày 11/9/2024, bị cáo đã cứu giúp cháu Trần Anh T1, sinh năm 2016 bị đuối nước tại khu vực triền đê xã Thái Bảo có xác nhận của gia đình cháu T1 và UBND xã Thái Bảo. Ngoài ra bị cáo tham gia hỗ trợ và đóng góp vật chất cho địa phương trong thời gian dịch covid -19; anh Hoàng Công T, anh Phùng Văn N là người tố cáo bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, đã khắc phục toàn bộ số tiền hưởng lợi bất chính, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H; sửa một phần quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H

Áp dụng điểm c, đ, g khoản 2 Điều 354; điểm b, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Trần Văn H 04 năm 10 tháng tù về tội “Nhận hối lộ”, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2024.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Trần Văn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ 1-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC10 - CA tỉnh BN;
- Trại tạm giam CA tỉnh BN;
- TAND, VKSND huyện Gia Bình
(nay là khu vực 9);
- Bị cáo;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu